

# HỢP TÁC NÔNG NGHIỆP VIỆT NAM - CHÂU PHI

*Kiều Thanh Nga\**

Mối quan hệ gắn bó, hữu nghị giữa Việt Nam và châu Phi bắt đầu từ những năm đầu thế kỷ XX khi cả hai cùng đấu tranh giành độc lập dân tộc, cho đến nay mối quan hệ ấy đã được phát triển về mọi mặt. Trong đó, hợp tác nông nghiệp giữa Việt Nam và châu Phi được đặc biệt quan tâm, bởi trong sự nghiệp phát triển đất nước và công cuộc xóa đói giảm nghèo, hai bên có nhiều điểm tương đồng, các nước châu Phi và Việt Nam đều là những nước nghèo, nhiều năm bị đói, người dân sống chủ yếu dựa vào nông nghiệp. Hai bên đang xây dựng một nền kinh tế đi lên từ nông nghiệp, nhưng bản thân nền nông nghiệp còn lạc hậu, chủ yếu dựa vào thiên nhiên, nên cả hai bên đều có nhu cầu hợp tác để học hỏi kinh nghiệm của nhau và phát triển nông nghiệp nhằm xây dựng nền kinh tế - xã hội của đất nước.

## 1. HỢP TÁC NÔNG NGHIỆP GIỮA VIỆT NAM VỚI MỘT SỐ NƯỚC CHÂU PHI

Hợp tác nông nghiệp giữa Việt Nam và châu Phi được bắt đầu từ những năm 1980 bằng việc Việt Nam gửi các chuyên gia nông lâm nghiệp và thủy lợi sang làm việc

ở Angola, Môdambich, Angiêri, Libi để hỗ trợ kỹ thuật về trồng lúa nước, chăn nuôi, bảo vệ thực vật, giám sát và thực hiện các công trình thủy lợi<sup>(1)</sup>. Trong những năm qua hợp tác nông nghiệp giữa hai bên vẫn không ngừng phát triển, nhiều đoàn lãnh đạo cấp cao của hai bên đã thăm viếng lẫn nhau nhằm trao đổi kinh nghiệm, tiến hành ký kết các hiệp định, các thỏa thuận hợp tác nông nghiệp giữa hai bên.

Hợp tác nông nghiệp Việt Nam - châu Phi, nổi bật nhất là Chương trình Đặc biệt về An ninh Lương thực cho những nước thiếu lương thực và có thu nhập thấp (PSSA) trong khuôn khổ hợp tác Nam - Nam, được thực hiện với sáng kiến của Tổ chức Lương thực và Nông nghiệp Thế giới (FAO) và Cộng hòa Pháp. Thông qua chương trình này, sự hợp tác về nông nghiệp giữa Việt Nam và một số nước châu Phi đã được thiết lập và đẩy mạnh, đồng thời uy tín của Việt Nam được nâng cao trên trường quốc tế trong lĩnh vực nông nghiệp. Dưới đây là một số nước điển hình trong hợp tác nông nghiệp giữa Việt Nam và châu Phi:

### \* Cộng hòa Xênegan

Cộng hòa Xênegan nằm ở khu vực Tây Phi, với diện tích 196.723 km<sup>2</sup>, dân số 11,9

\* Viện Nghiên cứu Châu Phi và Trung Đông

triệu người. Nông nghiệp giữ vai trò chính trong nền kinh tế, chiếm 75% giá trị xuất khẩu<sup>(2)</sup>. Nông sản chính gồm lạc, lúa, hoa màu, do luôn bị hạn hán đe dọa nên nền nông nghiệp Xênegan chưa đáp ứng được nhu cầu lương thực trong nước. Hiện nay, Xênegan đang tập trung đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp, đánh cá và xây dựng cơ sở hạ tầng. Xênegan và Việt Nam thiết lập quan hệ ngoại giao năm 1969. Xênegan là nước châu Phi đầu tiên mà Việt Nam hợp tác trong lĩnh vực nông nghiệp. Hợp tác Việt Nam - FAO- Xênegan nhằm thực hiện Chương trình PSSA tại Xênegan ký ngày 19/11/1996 tại Dakar, thủ đô Xênegan. Thoả thuận này được thực hiện từ năm 1997, kết thúc vào năm 1999. Sau đó ba bên đã đồng ý kéo dài thêm 3 năm, từ cuối 1999 đến 31/12/2002.

Từ năm 1997 đến tháng 2 năm 2005 đã có hơn 200 lượt chuyên gia và kỹ thuật viên nông nghiệp sang làm việc trong nhiều lĩnh vực như: trồng lúa, rau, nuôi cá, cây ăn quả, trồng rừng, chăn nuôi gà, vịt, lợn, nuôi ong, nuôi cá, khai thác cá tự nhiên, quy hoạch thuỷ lợi, chế biến lúa gạo, rau quả, cá khô, nước mắm và phát triển nông thôn. Điển hình là những khu vườn thí nghiệm và kỹ thuật nuôi ong mới với tổ ong làm bằng gỗ và xi măng. Qua đây, Việt Nam đã giới thiệu nước mắm truyền thống của mình ở một số địa phương của Xênegan, làm tăng thêm giá trị cho thực phẩm địa phương và bắt đầu được thị trường ở đây đánh giá cao. Hiện nay, các cán bộ Việt Nam đang thực hiện công việc đào tạo và triển khai kỹ thuật phát triển nông nghiệp ở Xênegan.

Tại hội thảo “Việt Nam - châu Phi: những cơ hội hợp tác trong thế kỷ XXI” năm 2003, được sự ủy quyền của Tổng thống Xênegan, Đại sứ Xênegan tại Nhật Bản Gabriel Alexandre Sar đã trao tặng Bộ trưởng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn (NN- PTNT) Lê Huy Ngọ Huân chương Quốc gia hạng Sư tử vì những đóng góp của Việt Nam đối với sự nghiệp phát triển nông nghiệp và an ninh lương thực của Xênegan.

### \* Cộng hòa Bénanh

Nước Cộng hòa Bénanh nằm ở vịnh Bénanh, thuộc Tây Phi, với diện tích 112.622km<sup>2</sup>, dân số 7.041.490 người<sup>(3)</sup>. Nền kinh tế của Bénanh chủ yếu là nông nghiệp, chiếm 38% GDP. Nông nghiệp Bénanh lạc hậu, sản phẩm chủ yếu là lương thực và bông, ngành chăn nuôi có cừu, dê... Sản phẩm lương thực không đủ đáp ứng nhu cầu trong nước nên hiện nay Bénanh phải nhập phần lớn lương thực. Thoả thuận ba bên Việt Nam - FAO - Bénanh nhằm thực hiện Chương trình PSSA tại Bénanh được ký cuối năm 1998, bắt đầu thực hiện từ năm 1999 và thu hút được 19 chuyên gia và kỹ thuật viên Việt Nam sang làm việc ở Bénanh theo thoả thuận đã ký.

### \* Cộng hòa Madagaxca

Là quốc gia nằm ở Ấn Độ Dương, phía đông nam châu Phi, có vị trí quan trọng trên con đường thông thương từ châu Âu, châu Mỹ đến châu Á và châu Đại Dương, có diện tích 587.041 km<sup>2</sup>, dân số 16.979.744 người. Kinh tế chủ yếu dựa vào nông nghiệp, nông dân chiếm 80% dân số.

Nông sản chính là: vani (dùng đầu thế giới), dinh hương, hồ tiêu, gạo, bông, cao su, mía... chiếm tới 90% kim ngạch xuất khẩu, nông nghiệp chiếm 30% GDP (2001)<sup>(4)</sup>. Thỏa thuận ba bên Việt Nam - FAO - Madagaxca nhằm thực hiện Chương trình PSSA tại Madagaxca ký cuối năm 1999. Theo chương trình này, các chuyên gia Việt Nam đã đến Madagaxca và lăn lộn trên đồng ruộng để giúp người dân trồng lúa, nuôi cá, trồng rau, làm thủy lợi, đích thân tổng thống đã tiếp các chuyên gia và kỹ thuật viên Việt Nam trước khi họ về các địa phương nhận việc.

Đến nay, đã có 18 chuyên gia và kỹ thuật viên nông nghiệp Việt Nam hoàn thành công tác hai năm ở Madagaxca, được chính phủ Madagaxca tặng Huân chương Kỵ sỹ. Đất nước Madagaxca còn nghèo và khó khăn, họ rất khâm phục những thành tựu nông nghiệp mà Việt Nam đã đạt được và muốn Việt Nam chia sẻ kinh nghiệm về xây dựng và phát triển đất nước. Với những kết quả đạt được của chương trình PSSA, Madagaxca đánh giá cao sự có mặt của các chuyên gia và kỹ thuật viên nông nghiệp Việt Nam tại quốc đảo này và mong muốn trong tương lai sự hợp tác này sẽ phát triển hơn nữa, góp phần giúp Madagaxca thực hiện được mục tiêu xóa đói giảm nghèo, tăng chất lượng cuộc sống cho người dân.

#### \* *Cộng hòa Côngô*

Nằm ở phía Tây châu Phi, với dân số 2.894.336 người, diện tích 342.000 km<sup>2</sup>. Nông nghiệp chiếm 10% GDP<sup>(5)</sup>. Nền nông

nghiệp Côngô còn lạc hậu, lương thực không đáp ứng đủ nhu cầu trong nước, phải nhập phần lớn lương thực. Với thực trạng ấy, thỏa thuận ba bên Việt Nam - FAO - Cộng hòa Côngô nhằm thực hiện chương trình PSSA tại Côngô được ký năm 2001. Theo thỏa thuận này, năm 2002 Việt Nam đã cử 15 người sang Cộng hòa Côngô, năm 2003 đã có thêm 23 cán bộ và chuyên gia lên đường để tiếp tục thực hiện chương trình. Hiện nay, hai bên vẫn đang tiếp tục triển khai các chương trình hợp tác nông nghiệp theo nội lực và nhu cầu của mỗi bên.

#### \* *Cộng hòa Namibia*

Cộng hòa Namibia là quốc gia thuộc Tây Nam châu Phi, với dân số 2.030.000 người, diện tích 823.168 km<sup>2</sup>. Nông nghiệp chiếm 11% GDP<sup>(6)</sup>, ngành chăn nuôi gia súc và đánh bắt thủy sản khá phát triển nhưng vẫn phải nhập khẩu lương thực bởi sản phẩm trong nước không đáp ứng đủ nhu cầu người dân. Chính vì vậy, năm 2003 Việt Nam và Namibia tiến hành ký kết thỏa thuận hợp tác nông nghiệp và thủy sản Việt Nam - Namibia. Theo thỏa thuận này, Việt Nam bắt đầu cử một số chuyên gia nghiên cứu, khảo sát về tiềm năng nông nghiệp, hỗ trợ kỹ thuật canh tác lúa nước, thủy sản từ năm 2003 theo yêu cầu của Namibia. Việt Nam và Namibia có quan hệ hữu nghị, hợp tác tốt chủ yếu về chính trị, ngoại giao, còn kinh tế thương mại đang ở giai đoạn triển khai. Hy vọng rằng trong những năm sắp tới mối quan hệ hợp tác này sẽ phát triển hơn nữa góp phần vào sự phát triển và hội nhập quốc tế giữa hai bên.

### \* Cộng hòa Xu Đăng

Nước Cộng hòa Xu Đăng nằm ở phía Đông châu Phi, diện tích 2.505.813 km<sup>2</sup>, dân số 28.292.000 người, là một nước sống chủ yếu bằng nông nghiệp. Xu Đăng có 84 triệu ha diện tích đất canh tác, nhưng mới chỉ có 20% diện tích được sử dụng. Nước này còn có một diện tích đáng kể các đồng cỏ có thể chăn nuôi các loại động vật chất lượng cao, với khoảng 38 triệu gia súc, 47 triệu con cừu, 40 triệu con dê và 3 triệu lạc đà. Riêng ngành thủy lợi có rất nhiều tiềm năng để mở rộng nhưng chưa có sự đầu tư và hướng dẫn cụ thể, nên rất cần sự hợp tác để phát triển. Do đó, năm 2003 Hiệp định Hợp tác Nông nghiệp và Nghệ cá Việt Nam – Xu Đăng được ký kết. Hiệp định này đang mở ra cơ hội xuất khẩu gạo của Việt Nam sang Xu Đăng. Ông Magzoub Alkhalifa Ahmed, Bộ trưởng Nông nghiệp và Lâm nghiệp Xuđăng cho biết một trong những điều khoản của Hiệp định này là thành lập một dự án trồng lúa, Xuđăng đã dành một khoảng đất lập mô hình trang trại thí điểm<sup>(7)</sup>. Hiện nay, hiệp định này vẫn đang được triển khai, hứa hẹn những thành quả tốt đẹp cho cả hai bên.

### \* Cộng hòa Môđambich

Là quốc gia nằm ở Đông Nam châu Phi, diện tích 799.380 km<sup>2</sup>, dân số 17.479.266 người. Là một nước nông nghiệp với sản phẩm chính là hạt điều, củi dừa, chè, bông, mía, lạc... Hàng năm, Môđambich phải nhập từ 20 đến 30 vạn tấn gạo<sup>(8)</sup>. Tháng 3 năm 2002, Việt Nam và Môđambich ký Bản ghi nhớ hợp tác nông

nghiệp lần thứ nhất. Đến tháng 5/2006 Bản ghi nhớ hợp tác nông nghiệp giữa Việt Nam và Môđambich lại được ký tiếp, nhằm mục đích thúc đẩy hợp tác trên lĩnh vực nông nghiệp, nhất là sớm triển khai các dự án nông nghiệp phù hợp với tiềm năng của mỗi nước. Trong đó có các dự án chuyển giao kỹ thuật nông nghiệp của Việt Nam cho Môđambich ở thung lũng Dămbede (GPZ), phát triển trồng lúa ở tỉnh Gada và Dămbedia, phát triển nông nghiệp và xóa đói giảm nghèo ở thung lũng Dămbede<sup>(9)</sup>. Phía Môđambich mong muốn học tập kinh nghiệm về mô hình phát triển nông nghiệp kết hợp giữa chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản, trồng rừng của Việt Nam, chuyển đổi cơ cấu nông nghiệp, chuyển dịch cơ cấu nông nghiệp sang công nghiệp, dịch vụ huy động vốn của các thành phần kinh tế, xây dựng làng nghề thủ công truyền thống kết hợp với phát triển nông nghiệp, thu hút các nhà khoa học, chuyên gia nông nghiệp để giúp người nông dân

Nhìn chung, hợp tác nông nghiệp Việt Nam - châu Phi đã dựa trên tiêu chí khai thác tiềm năng, chia sẻ những kinh nghiệm và phương pháp thực hành tốt nhất trong sản xuất nông nghiệp. Ngày càng nhiều nước châu Phi đang mong muốn hợp tác với Việt Nam trong lĩnh vực này. Ngoài ra, nhiều nghị định thư, thỏa thuận hợp tác trong lĩnh vực nông nghiệp giữa Việt Nam và một số nước châu Phi cũng đã được ký kết như: Angola, Angiêri, Ai Cập, Libi, Nam Phi, Tandia... nhằm mở rộng hợp tác nghiên cứu và phát triển nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy lợi.

## 2. CÁC LĨNH VỰC HỢP TÁC CHỦ YẾU

### +)*Thâm canh lúa và các loại cây trồng khác*

Đây là lĩnh vực chủ yếu trong hợp tác nông nghiệp Việt Nam - châu Phi. Các chuyên gia nông nghiệp Việt Nam đã hỗ trợ kỹ thuật, xây dựng mô hình trồng lúa với quy mô 2 - 3 ha, sau đó mở rộng quy mô thử nghiệm, tăng điểm trình diễn và tăng diện tích, góp phần đưa năng suất trồng lúa ở các nước này từ 1 tấn/ha lên 5 - 6 tấn/ha, có nơi đạt 6 - 7 tấn/ha, thậm chí ở Xênegan đạt 9 tấn/ha<sup>(10)</sup>. Các loại cây trồng khác như lạc, đỗ, chè, cà phê, khoai tây, cà tím, sắn... cũng đạt sản lượng đáng kể. Đồng thời kết hợp với việc cải tạo đất, áp dụng các kỹ thuật chế biến thủ công nhằm bảo quản và tăng giá trị cho các loại rau quả.

### +)*Chăn nuôi tiểu gia súc*

Đây là lĩnh vực không thể thiếu trong hợp tác nông nghiệp giữa hai bên. Các chuyên gia Việt Nam chuyển giao kỹ thuật và giống mới trong chăn nuôi tiểu gia súc như nuôi gà lai giống Pháp, nuôi lợn..., sử dụng nguyên liệu địa phương, nuôi gia súc lấy thịt, đa dạng hóa khẩu phần ăn và cải thiện dinh dưỡng cho người dân. Ngoài ra, hai bên còn hợp tác trong chăn nuôi bò, dê, cừu..., tận dụng những đồng cỏ rộng lớn, nhờ đó đã đạt được những thành công lớn trong việc tăng sản lượng chăn nuôi.

Bên cạnh đó, kỹ thuật nuôi ong mới, cải tiến tại chỗ được xúc tiến áp dụng, tổ ong làm bằng gỗ, xi măng, phương pháp lấy

mật được đơn giản hóa giúp cho việc lấy mật được dễ dàng và thu được nhiều lượng mật nhất. Kỹ thuật nuôi ong khá thành công tại Xênegan và được xem như là hình mẫu cho việc hợp tác trong lĩnh vực này.

### +)*Thủy sản*

Hợp tác thủy sản giữa Việt Nam và châu Phi đến nay vẫn chưa được quan tâm nhiều, việc hợp tác mới chỉ bước đầu được triển khai qua Biên bản ghi nhớ với Ghana về hợp tác nghề cá; Biên bản hợp tác với Namibia, Xudăng, Ăngôla và Tuynidi về hợp tác thủy sản. Bên cạnh đó, xuất khẩu thủy sản sang châu Phi rất khó do thu nhập của châu lục này thấp, và những yếu tố bất lợi về khoảng cách địa lý, kỹ thuật ướp và chế biến thủy sản. Tuy nhiên, có một giải pháp chúng ta có thể hợp tác là nuôi trồng và chế biến thủy sản tại châu Phi, sau đó xuất sang nước thứ ba. Để khắc phục những khó khăn trong lĩnh vực hợp tác thủy sản, hai bên cần tăng cường trao đổi thông tin về thị trường, kinh nghiệm quản lý, công nghệ sản xuất, đồng thời tích cực kêu gọi nguồn lực để hợp tác ba bên, hỗ trợ đào tạo cán bộ quản lý, cán bộ khuyến ngư thông qua các dự án do các tổ chức quốc tế, các nước phát triển tài trợ cho các nước châu Phi.

Ngoài các lĩnh vực hợp tác trên, Việt Nam còn hỗ trợ các nước châu Phi trong các lĩnh vực khác như: cung cấp giống và công nghệ sinh học, cải cách nông nghiệp, tăng khả năng cạnh tranh, cải thiện việc sử dụng tài nguyên thiên nhiên trong bối cảnh toàn cầu hóa và tự do thương mại; bảo vệ môi trường, giảm nhẹ tác động của

thiên tai, hỗ trợ tái trồng rừng, phòng và chống cháy rừng (do thói quen canh tác lạc hậu của người dân địa phương).

### 3. HÌNH THỨC HỢP TÁC

#### a) Hợp tác ba bên

Đây còn được gọi là hợp tác theo phương thức “2+1” ra đời từ năm 1996 theo sáng kiến của FAO. Đây là hình thức các chuyên gia nông nghiệp Việt Nam sang làm việc tại một số nước châu Phi theo thoả thuận ba bên được ký giữa Việt Nam với FAO và một số nước châu Phi. Mô hình này được sự tài trợ của FAO phù hợp với điều kiện của các nước đang phát triển, tăng cường chuyển giao, phổ biến kỹ thuật và công nghệ phù hợp, đem lại hiệu quả cho cả hai phía.

Trong 10 năm qua, theo quyết định của Chính phủ Việt Nam, Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn được phép thay mặt Chính phủ ký thoả thuận ba bên Việt Nam - FAO - châu Phi (cụ thể là Xênegan, Bénanh, Madagaxca, Cộng hòa Côngô) để thực hiện Chương trình PSSA. Các thoả thuận cụ thể bao gồm:

1. Hợp tác Việt Nam - FAO - Xênegan được ký cuối năm 1996, bắt đầu được thực hiện từ năm 1997.
2. Thoả thuận Việt Nam - FAO - Bénanh ký cuối năm 1998, bắt đầu được thực hiện từ năm 1999.
3. Thoả thuận ba bên Việt Nam - FAO - Madagaxca ký cuối năm 1999.
4. Thoả thuận ba bên Việt Nam - FAO - Cộng hoà Côngô ký năm 2002.

Mục tiêu chính của sự hợp tác trong khuôn khổ chương trình PSSA là giúp đỡ các chính phủ châu Phi xác định, xây dựng và triển khai các hoạt động về quản lý đất nước, thâm canh bền vững hệ thống trồng trọt và đa dạng hóa sản xuất với ưu thế nhấn mạnh về trồng ngũ cốc, rau quả, cà phê, cây có củ, chăn nuôi tiểu gia súc, nuôi ong, chế biến nông sản, đánh bắt cá nội địa và nuôi cá. Các nước này đều là những nước có thu nhập thấp và thiếu lương thực, do đó trong quá trình công tác các chuyên gia Việt Nam không chỉ giới thiệu những phương pháp cải tiến trong sản xuất nông nghiệp, phòng trừ dịch bệnh, làm vườn và thủy lợi quy mô nhỏ, giúp tăng đáng kể sản lượng nông nghiệp và thu nhập cho nông dân, mà còn giúp họ nâng cao sản lượng chăn nuôi gia súc nhỏ, đánh bắt cá, đa dạng hóa khẩu phần ăn và cải thiện dinh dưỡng.

Hợp tác ba bên đã thu được những kết quả cụ thể như sau:

*Thứ nhất*, đối với các nước châu Phi, sản lượng lương thực đã tăng gấp đôi, có những nơi tăng gấp ba, năng suất lúa ở các nước này từ 1 tấn/ha lên đến 5,6 tấn/ha có nơi 6 đến 7 tấn/ha. Nông dân đã tiếp cận được với công nghệ cao, kỹ năng ứng dụng khoa học công nghệ vào nông nghiệp tăng lên rõ rệt. Hợp tác ba bên cho phép các nước tham gia được hưởng lợi từ kinh nghiệm và chuyên môn của những nước đang phát triển ở trình độ cao hơn.

*Thứ hai*, đối với Việt Nam, khi tham gia hợp tác này, các chuyên gia và kỹ thuật viên Việt Nam có thể học hỏi được

nhiều từ môi trường làm việc và kinh nghiệm quốc tế, nâng cao tay nghề và trình độ ngoại ngữ. Mô hình hợp tác ba bên đòi hỏi những nhân viên có năng lực, từ đó Việt Nam có cơ hội và khả năng thu hút được thế hệ trẻ theo đuổi các ngành nông nghiệp và ngoại ngữ.

Với việc thực hiện thành công chương trình hợp tác Nam - Nam về an ninh lương thực, một lần nữa uy tín của Việt Nam được nâng cao trên trường quốc tế trong lĩnh vực nông nghiệp. Hiệu quả của chương trình hợp tác Nam - Nam của Việt Nam được các nước sở tại cũng như FAO đánh giá cao. Ông Joseph Tchicaya, đại diện FAO ca ngợi: "Việt Nam đã đi tiên phong trong công cuộc xóa đói giảm nghèo và giúp đỡ nhân dân châu Phi bằng những kinh nghiệm quý giá của mình"<sup>(11)</sup>. Hợp tác Nam - Nam là sáng kiến đầu tiên của chương trình PSSA và đã thu được những thành quả lớn lao, tạo đà cho những hợp tác tiếp theo mà các nước châu Phi đang bày tỏ mong muốn, trực tiếp hoặc qua FAO được Việt Nam trợ giúp kỹ thuật trong khuôn khổ hợp tác ba bên. Theo như ông Anton Rychener, đại diện FAO tại Việt Nam thì FAO đang tiếp tục thúc đẩy hình thành sự hợp tác này theo khả năng và nhiệm vụ của FAO trong tương lai. Ngoài ra, hy vọng trong những năm tới sẽ có thêm những tổ chức, quốc gia sẽ tham gia vào hợp tác này góp phần thúc đẩy phát triển hơn nữa nền nông nghiệp của các nước.

#### *b) Trao đổi chuyên gia*

Mở đầu của việc trao đổi chuyên gia giữa Việt Nam và châu Phi là từ những

năm 1960 của thế kỷ XX, nước ta đã gửi chuyên gia sang giúp châu Phi đào tạo xây dựng đội ngũ quản lý đất nước khi châu lục này mới giành độc lập. Từ đó đến nay hai bên tiếp tục phát triển trao đổi chuyên gia, trong đó có trao đổi chuyên gia nông nghiệp được bắt đầu thực hiện từ những năm 1980. Những năm qDAtr, châu Phi đã đón nhận hàng nghìn lượt chuyên gia nông nghiệp Việt Nam sang hỗ trợ và trao đổi kinh nghiệm phát triển sản xuất nông nghiệp. Hiện nay, nước ta có các chuyên gia nông nghiệp làm việc tại Xênegan, Bénanh, Madagaxca, Côngô, Nam Phi, Marôc, Tuynidi, Libi, Angola... Riêng ở Xênegan hiện nay đã có trên 100 chuyên gia kỹ thuật viên nông nghiệp Việt Nam làm việc về trồng lúa, rau màu, cây ăn quả, trồng rừng, chăn nuôi, quy hoạch, thủy lợi, chế biến lúa gạo. Năm 2000 nước ta đã gửi 27 cán bộ sang Xênegan thực hiện công việc đào tạo, 19 chuyên gia sang Bénanh, 18 chuyên gia sang Madagaxca, trên 30 chuyên gia sang Côngô và 4 chuyên gia sang Namibia, trong việc trợ giúp chuyển giao công nghệ, kỹ thuật sản xuất, thủy lợi, giống, cải tạo đất,... an ninh lương thực vì công cuộc xóa đói giảm nghèo ở châu Phi.

Bằng khả năng chuyên môn và sự tận tụy trong công việc, các chuyên gia Việt Nam đã đóng góp hiệu quả trong việc nâng cao sản xuất lúa nhờ áp dụng kỹ thuật cải tiến từ khâu làm đất đến khâu xử lý thóc; điều hòa nguồn nước; đa dạng hóa các sản phẩm; phân tích nguy cơ đối với an ninh lương thực; giúp nhiều nước đào tạo các thế hệ cán bộ có năng lực, góp

phần giúp các nước châu Phi giải quyết những khó khăn về kinh tế, xã hội.

Chính phủ nước sở tại và tổ chức FAO đã đánh giá cao sự đóng góp của chuyên gia và kỹ thuật viên Việt Nam. Hội nghị tổng kết ba bên Việt Nam - FAO - Xenêgan năm 1999 nhấn mạnh: "Trình độ của chuyên gia Việt Nam được thể hiện rõ thông qua việc áp dụng nghiêm ngặt các quy trình kỹ thuật, và điều kỳ diệu là có thể bắt đầu từ những kỹ thuật thông thường hiện hành. Điều này đủ chứng minh sự nghiêm khắc, tính kỷ luật và sự dũng cảm trong lao động hàng ngày của họ"<sup>(12)</sup>. Trong chuyến công tác cấp cao sang Xenêgan năm 1999, tổng giám đốc FAO cũng đã ghi nhận sự đóng góp của các chuyên gia kỹ thuật viên Việt Nam như là một minh chứng cho sự hợp tác có hiệu quả vì mục đích phát triển của châu Phi.

Với trình độ và kinh nghiệm tổ chức sản xuất của chuyên gia Việt Nam, với nhu cầu phát triển nông nghiệp của nhiều nước châu Phi, trong tương lai Việt Nam có thể sẽ cung cấp số lượng lớn chuyên gia nông nghiệp sang thị trường châu Phi, vừa tăng ngoại tệ cho nhà nước, vừa nâng vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế.

#### 4. KẾT LUẬN

Nhìn chung, hợp tác nông nghiệp Việt Nam - châu Phi được đánh giá là đi đúng hướng và đang phát huy hiệu quả tốt, đem lại một số thành công cho cả hai bên. Đối

với châu Phi, năng suất lúa và hoa màu tăng rõ rệt; chăn nuôi gia súc, gia cầm và thủy, hải sản được chú trọng, góp phần giải quyết nạn đói và cải thiện đời sống người dân. Đối với Việt Nam, xuất khẩu gạo đã chiếm lĩnh thị trường châu Phi, kim ngạch xuất khẩu hàng nông sản sang châu Phi đứng thứ nhất so với các hàng khác. Tên tuổi Việt Nam được nhiều nước biết đến nhất là trong lĩnh vực an ninh lương thực.

Tình hình hợp tác nông nghiệp Việt Nam - châu Phi trong những năm qua và những kết quả đạt được cho thấy những nước mà chúng ta hợp tác chủ yếu là những nước nông nghiệp, sống phụ thuộc vào nông nghiệp, có tiềm năng nông nghiệp nhưng chưa được khai thác, đồng thời là các nước ven biển, cửa ngõ đi vào châu Phi. Tuy nhiên Việt Nam và châu Phi khá xa nhau, việc đi lại trao đổi thông tin giữa hai bên còn nhiều khó khăn, mặt khác, tình trạng phát triển yếu kém của phần lớn các nước châu Phi mà chúng ta hợp tác là rào cản của sự hợp tác giữa hai bên. Cho nên, để phát triển hơn nữa sự hợp tác này, trong những năm tới hai bên cần mở rộng đối tác cũng như hình thức hợp tác tiến hành ký kết các hiệp định về nông nghiệp kêu gọi các tổ chức tài trợ và cùng hợp tác khác khác (ngoài FAO), đồng thời có các dự án, chương trình hợp tác cụ thể về nông nghiệp dành riêng cho châu Phi.



Chú thích:

- (1) Bùi Bá Bổng, Hội thảo: *Việt Nam - châu Phi: Những cơ hội hợp tác trong thế kỷ XXI*, Hà Nội 5/2003.
- (2), (3), (4), (5), (6), (8) Bộ ngoại giao Việt Nam, *Thông tin cơ bản về các nước châu Phi và quan hệ với Việt Nam*, 2004.
- (7), (11) Hội thảo: *Việt Nam - châu Phi: Những cơ hội hợp tác trong thế kỷ XXI*, Hà Nội 5/2003.
- (9) Bộ ngoại giao Việt Nam, *Tin tức*, ngày 25/5/2006.
- (10) Bộ ngoại giao Việt Nam, *Việt Nam - Xênegan - FAO - Điển hình trong hợp tác Nam - Nam*, 2/2005.
- (11) *Diễn đàn doanh nghiệp Việt Nam - châu Phi*, 1/2006, tr1.

**Tài liệu tham khảo**

1. Đỗ Đức Định, “*Quan hệ hợp tác Việt Nam - châu Phi*”, Tạp chí nghiên cứu châu Phi và Trung Đông, số3/2005.
2. *Nông nghiệp Việt Nam trên đường hội nhập*, đặc san của báo quốc tế, năm 2006.
3. Hội thảo “*Việt Nam - Châu Phi: Những cơ hội hợp tác và phát triển trong thế kỷ XXI*”, Hà Nội, tháng 5/2003.
4. NEPAD, “*Comprehensive Africa Agriculture Development Programme*”, NEPAD, July 2003
5. The World Bank, “*African Development Indicators 2004*”, WB 2004
6. Francis Ng, Alexander Yeats, “*What Can Africa Expect From Its Traditional Exports?*”, Africa Region Working Paper Series No.26 , 2/2002.
7. Các trang web:  
[Google.com](http://Google.com);  
[www.vinafrica.com](http://www.vinafrica.com);  
[www.vnnet.vn/news.asp?](http://www.vnnet.vn/news.asp?)  
[www.mofa.gov.vn/quocte/NNG/index.htm](http://www.mofa.gov.vn/quocte/NNG/index.htm)